

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **180/2025/TLST** - HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1994

Địa chỉ: Khóm F, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh

- **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm G, xã B, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Q.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; khoản 1 Điều 59; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị N - sinh ngày 27/7/2015 (giới tính: Nữ) cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu.

Vì lợi ích con chung các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Văn Đ có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc , giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn Đ chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của anh Đ được tính trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Thành (Biên lai thu tiền số: 0006608 ngày 01 tháng 4 năm 2025). Hoàn trả lại cho anh Đại số D tạm ứng án phí là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- UBND xã ĐKKH;
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Nhung